

Số: 545/KH-CĐCB

Cao Bằng, ngày 19 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2025

1. Mục đích tự đánh giá chất lượng

- Nâng cao nhận thức của nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên toàn trường về tầm quan trọng của việc tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, qua đó huy động tất cả các đơn vị trong toàn trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được về chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường so với các tiêu chí, tiêu chuẩn trong thông tư do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

- Từ kết quả của việc tự đánh giá, Nhà trường có kế hoạch để xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt qua đó giúp Trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, tạo niềm tin với người học, phụ huynh học sinh - sinh viên, các đơn vị sử dụng lao động và xã hội, từ đó khẳng định uy tín và thương hiệu của Trường.

2. Công cụ đánh giá

- Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Căn cứ Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2025 ban hành theo Quyết định số 441/QĐ-CĐCB ngày 19/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cao Bằng.

3. Quy trình thực hiện tự đánh giá

Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng tại Trường Cao đẳng Cao Bằng được quy định tại Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng, Ban Thư ký, Phân công nhiệm vụ các thành viên.

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2025.
- Thực hiện tự đánh giá chất lượng: Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các hướng dẫn của Cục Giáo dục nghề nghiệp và GDTX.
- Tổng hợp và viết dự thảo báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc trường, tổng hợp và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Hội đồng tự đánh giá nghiên cứu, họp thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng, sau đó trình Hiệu trưởng phê duyệt báo cáo.
- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong Trường và gửi báo cáo tự đánh giá chất lượng về các cơ quan quản lý.

4. Phân công nhiệm vụ

4.1. Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp Trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN, trình người đứng đầu cơ sở GDNN phê duyệt.
- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá chất lượng.
- Thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng.

4.2. Phòng Kiểm định và Đảm bảo chất lượng

- Là đơn vị đầu mối triển khai hoạt động Tự đánh giá.
- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tự đánh giá chất lượng cho Hội đồng tự đánh giá.
- Hướng dẫn các đơn vị thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng đối chiếu với bộ tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Tổng hợp và dự thảo báo cáo tự đánh giá chất lượng của Trường theo quy định.
- Chủ trì lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc trường và hoàn thiện báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của Trường trình Hội đồng tự đánh giá xem xét, thông qua.
- Gửi Báo cáo đến các cơ quan quản lý theo quy định.
- Phối hợp cùng Phòng TC-HC (Bộ phận Kế toán) xây dựng dự toán chi cho các hoạt động tự đánh giá.

4.3. Các đơn vị Phòng, Khoa, Trung tâm thuộc trường

- Tiến hành thu thập thông tin, minh chứng về các hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các mảng công việc khác được phân công.
- Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định; chỉ rõ những điểm mạnh, những tồn tại và đề xuất kế hoạch nâng cao chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn của đơn vị phụ trách.

- Quản lý cơ sở dữ liệu, lưu trữ thông tin, minh chứng cho các tiêu chí, tiêu chuẩn do đơn vị phụ trách.

- Viết báo cáo phần nội dung các tiêu chuẩn do đơn vị được giao chủ trì.

5. Nội dung và thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

Tổng thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng: 04 tháng (9/2025 - 12/2025).

Trình tự các bước tiến hành, nội dung và thời gian hoàn thành các hoạt động tự đánh giá phải tuân theo lịch trình sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Công tác chuẩn bị				
1	Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục	- Hiệu trưởng - Phòng KĐ&BDCL	Trước 20/9/2025	
2	- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng. - Chuẩn bị các biểu mẫu đánh giá các tiêu chuẩn.	- Hiệu trưởng - Phòng KĐ&BDCL	Từ ngày 22/9/2025 đến 21/10/2025	
II. Triển khai thực hiện				
1	Họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục	Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục	Từ ngày 23/10/2025- 30/10/2025	
2	Thành lập nhóm Zalo và gửi kế hoạch đến tất cả các đơn vị thuộc trường.	- Thư ký Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục - Các đơn vị	Sau khi họp Hội đồng TĐG	
3	Các đơn vị phân công thực hiện tự đánh giá và gửi về Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục.	- Các đơn vị - Thư ký Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục	Trước ngày 30/10/2025	
4	Gửi tài liệu hướng dẫn về công tác kiểm định và viết báo cáo tự đánh giá; Hướng dẫn các đơn vị thu thập, cung cấp thông tin, minh chứng theo yêu cầu	Phòng KĐ&BDCL	Trước ngày 30/10/2025	
5	Thu thập thông tin, minh chứng và đánh giá mức độ đạt được của các tiêu chí, tiêu chuẩn. Viết báo cáo phần nội dung các tiêu chuẩn do đơn vị được giao chủ trì.	Các đơn vị chủ trì; Ủy viên hội đồng phụ trách các tiêu chí.	Từ ngày 31/10/2025- 28/11/2025	
6	Rà soát, tổng hợp kết quả và xây dựng dự thảo Báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục.	Phòng KĐ&BDCL	Từ ngày 01/12/2025 - 07/12/2025	

7	Họp Hội đồng tự đánh giá xem xét dự thảo báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục.	Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục	Từ ngày 08/12/2025-12/12/2025	
8	Chỉnh sửa dự thảo báo cáo tự đánh giá theo ý kiến các thành viên Hội đồng (nếu có)	Phòng KĐ&BDCL	Trước 15/12/2025	
9	Họp Hội đồng tự đánh giá thông qua báo cáo tự đánh giá đã sửa chữa	Hội đồng TĐG chất lượng cơ sở giáo dục	Trước 18/12/2025	
10	Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ Nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp, hoàn thiện báo cáo trình Hiệu trưởng phê duyệt	Phòng KĐ&BDCL	Trước ngày 20/12/2025	
11	Gửi báo cáo tự đánh giá lên các cơ quan quản lý theo quy định	Phòng KĐ&BDCL	Trước ngày 20/12/2025	

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Trường.

Hoạt động tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp là một hoạt động quan trọng trong chương trình công tác năm 2025. Nhà trường đề nghị các đơn vị quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo đúng kế hoạch, yêu cầu chất lượng đề ra.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các Phòng, Khoa, TT;
- Đoàn TN; Hội SV;
- Website Trường;
- Lưu: VT, KĐ&BDCL.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Ngọc Lượng



PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

*(Kèm theo Kế hoạch số 545/KH-CĐCB ngày 19 tháng 10 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cao Bằng)*

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thành viên Hội đồng TĐGCLCSGDNN phụ trách tiêu chí
	Phụ trách chung: ThS. Đinh Ngọc Lượng - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng đánh giá chất lượng cơ sở GDNN			
I	Tiêu chí 1: Sự mạng, mục tiêu tổ chức và quản lý			Trưởng phòng TC-HC, Ủy viên HĐ: Hoàng Văn Tôn
1.	Tiêu chuẩn 1.1.	P. TC - HC		
2.	Tiêu chuẩn 1.2.			
3.	Tiêu chuẩn 1.3.	P. KĐ&ĐBCL	P. TC - HC	
4.	Tiêu chuẩn 1.4.			
5.	Tiêu chuẩn 1.5.	P. TC - HC	Tổ chức Đảng, Đoàn thể	
II	Tiêu chuẩn 2: Hoạt động đào tạo			Trưởng phòng ĐT&CTHSSV, Ủy viên HĐ: Trần Thị Liễu
1.	Tiêu chuẩn 2.1	TT TS, GTVL	P. ĐT&CTHSSV	
2.	Tiêu chuẩn 2.2			
3.	Tiêu chuẩn 2.3	P. ĐT&CTHSSV		
4.	Tiêu chuẩn 2.4	P. ĐT&CTHSSV	Các Khoa	
5.	Tiêu chuẩn 2.5			
6.	Tiêu chuẩn 2.6			
7.	Tiêu chuẩn 2.7	P. ĐT&CTHSSV	P. KĐ&ĐBCL	
8.	Tiêu chuẩn 2.8	P. ĐT&CTHSSV		
III	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động			Trưởng phòng TC-HC, Ủy viên HĐ: Hoàng Văn Tôn
1.	Tiêu chuẩn 3.1	Phòng TC - HC		
2.	Tiêu chuẩn 3.2			
3.	Tiêu chuẩn 3.3	Phòng TC - HC	P.ĐT&CTHSSV	
4.	Tiêu chuẩn 3.4	Phòng TC - HC	P.ĐT&CTHSSV; Các Khoa	
5.	Tiêu chuẩn 3.5	Phòng TC - HC	P.ĐT&CTHSSV	
6.	Tiêu chuẩn 3.6			
7.	Tiêu chuẩn 3.7	Phòng TC - HC		
IV	Tiêu chí 4: Chương trình đào tạo, giáo trình			Phó Trưởng phòng ĐT&CTHSSV, Ủy viên HĐ: Dương Huyền Nhung
1.	Tiêu chuẩn 4.1	P. ĐT&CTHSSV	Các Khoa	
2.	Tiêu chuẩn 4.2	P. ĐT&CTHSSV		
3.	Tiêu chuẩn 4.3	P. ĐT&CTHSSV	Các Khoa	
4.	Tiêu chuẩn 4.4			
5.	Tiêu chuẩn 4.5	P. ĐT&CTHSSV		
6.	Tiêu chuẩn 4.6	P. ĐT&CTHSSV	Các Khoa	
7.	Tiêu chuẩn 4.7			

V	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo			Phó Trưởng phòng TC-HC, Ủy viên HĐ: Nông Thị Thu Hà
1.	Tiêu chuẩn 5.1	P. TC - HC	Các Khoa	
2.	Tiêu chuẩn 5.2	P. TC - HC		
3.	Tiêu chuẩn 5.3			
4.	Tiêu chuẩn 5.4			
5.	Tiêu chuẩn 5.5	P. TC - HC	Các Khoa	
6.	Tiêu chuẩn 5.6	P. ĐT&CTHSSV		
7.	Tiêu chuẩn 5.7			
8.	Tiêu chuẩn 5.8			
VI	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế			Phó Trưởng phòng ĐT&CTHSSV, Ủy viên HĐ: Dương Huyền Nhung
1.	Tiêu chuẩn 6.1	P. ĐT&CTHSSV	P. TC-HC	
2.	Tiêu chuẩn 6.2	P. ĐT&CTHSSV	Các Khoa	
3.	Tiêu chuẩn 6.3			
4.	Tiêu chuẩn 6.4	P. ĐT&CTHSSV		
VII	Tiêu chí 7: Người học và hoạt động hỗ trợ người học			Phó Trưởng phòng ĐT&CTHSSV, Ủy viên HĐ: Nguyễn Thị Minh Chi
1.	Tiêu chuẩn 7.1	P. ĐT&CTHSSV		
2.	Tiêu chuẩn 7.2			
3.	Tiêu chuẩn 7.3			
4.	Tiêu chuẩn 7.4	P. ĐT&CTHSSV	Đoàn TN, HSV	
5.	Tiêu chuẩn 7.5	P. ĐT&CTHSSV	TT TS, GTVL	
VIII	Tiêu chí 8: Giám sát, đánh giá chất lượng			Trưởng phòng KĐ&ĐBCL, Ủy viên HĐ: Đỗ Thị Diễn
1.	Tiêu chuẩn 8.1	P. ĐT&CTHSSV		
2.	Tiêu chuẩn 8.2	TT TS, GTVL		
3.	Tiêu chuẩn 8.3	P. KĐ&ĐBCL	P.TC-HC	
4.	Tiêu chuẩn 8.4	P. KĐ&ĐBCL		
5.	Tiêu chuẩn 8.5			
6.	Tiêu chuẩn 8.6	TT TS, GTVL		